

Số: /KH-SKHCN

Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

1. Sự cần thiết

Việc xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ (*sau đây viết tắt Kế hoạch*) nhằm thực hiện rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, công việc thực tế phát sinh tại các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (*sau đây viết tắt là Sở*) làm cơ sở xác định số lượng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tối thiểu cần thiết để thực hiện các vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở đó, giúp Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có kế hoạch cân đối, điều chỉnh, giao biên chế bảo đảm, phù hợp với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Đồng thời, báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, giao bổ sung biên chế cho Tỉnh trong trường hợp không tự cân đối, điều chỉnh được số lượng biên chế công chức để bố trí cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm số biên chế tối thiểu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, việc xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2025 còn là cơ sở thực hiện rà soát, đánh giá, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của Sở.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

2.2. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2.3. Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

2.4. Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Thông báo số 917-TB/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây

dựng Đề án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và thực hiện tinh giản biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026;

2.5. Các Quyết định của UBND tỉnh: số 22/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 về hợp nhất Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ với Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ thành Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; số 26/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên; số 27/2021/QĐ-UBND ngày 23/06/2021 Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; số 06/2024/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở KH&CN.

2.6. Các Quyết định của UBND tỉnh: số 647/QĐ-SKHCHN ngày 28/3/2024 về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2024-2026; số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2022-2025; số 690/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2022-2025; số 34/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 về việc tạm giao biên chế công chức, lao động hợp đồng năm 2024 trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên.

2.7. Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo số người làm việc gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023 -2026; Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026;

2.8. Các Quyết định của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: số 04/QĐ-SKHCHN ngày 09/01/2024 về việc tạm giao biên chế công chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các tổ chức thuộc, trực thuộc Sở năm 2024; số 21/QĐ-SKHCHN ngày 16/01/2024 về việc tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng cho Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và

công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; số 22/QĐ-SKHCHN ngày 16/01/2024 về việc tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024.

2.9. Công văn số 361/SNV-TCBC ngày 20/3/2024 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, viên chức năm 2025.

II. Báo cáo kết quả quản lý, sử dụng biên chế công chức và số lượng người làm việc được giao tính đến 30/4/2024

1. Kết quả quản lý, sử dụng biên chế công chức

Tổng số biên chế được tạm giao năm 2024: 36 biên chế, trong đó:

1.1. Cơ quan Sở: 24 biên chế; hiện có mặt: 24 biên chế.

Tình hình sử dụng biên chế: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, lãnh đạo Sở đã bố trí sử dụng cán bộ, công chức theo đúng chuyên môn, năng lực công tác và vị trí việc làm, cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo Sở: 03 biên chế (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc)

+ Văn phòng Sở: 05 biên chế

+ Thanh tra Sở: 05 biên chế

+ Phòng Quản lý Khoa học: 05 biên chế

+ Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo: 06 biên chế

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 12 biên chế; hiện có mặt: 12 biên chế.

Tình hình sử dụng biên chế: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, lãnh đạo Sở đã bố trí sử dụng công chức, người lao động theo đúng chuyên môn, vị trí việc làm và năng lực công tác, cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo Chi cục: 02 biên chế (Chi cục trưởng và Phó chi cục trưởng)

+ Phòng Hành chính Tổng hợp: 05 biên chế

+ Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 05 biên chế

2. Kết quả quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp

Tổng số người làm việc được tạm giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở năm 2024: 32 người, hiện có mặt 30 người, trong đó:

2.1. Trung tâm thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 15 người, hiện có mặt: 15 người;

Tình hình sử dụng biên chế: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và số lượng người hiện có mặt của Trung tâm, Sở đã sử dụng số người làm việc hiện có theo đúng chuyên môn, năng lực công tác và vị trí việc làm, cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo Trung tâm: 03 người (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc)

+ Bộ phận Văn phòng: 03 người

+ Bộ phận Thông tin, thống kê KH&CN: 03 người

+ Bộ phận Tư vấn, dịch vụ, ứng dụng và chuyển giao KH&CN: 06 người

2.2. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 17 người; hiện có mặt: 15 người, số lượng người làm việc còn thiếu: 02 người.

Tình hình sử dụng biên chế: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và số lượng người hiện có mặt của Trung tâm, Sở đã sử dụng số người làm việc hiện có theo đúng chuyên môn, năng lực công tác và vị trí việc làm, cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo Trung tâm: 01 người (Phó Giám đốc phụ trách)

+ Văn phòng Trung tâm: 07 người

+ Phòng Kiểm định - Hiệu chuẩn Đo lường - Thử nghiệm chất lượng: 07 người.

3. Tình hình quản lý, sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP

Tổng số lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được tạm giao (tính đến 30/4/2024): 12 người, gồm: 05 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 07 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ (*trong định mức khoán chi hoạt động*) được ngân sách Nhà nước cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định, cụ thể như sau:

a) Cơ quan Sở: 04 người, trong đó 03 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 01 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ.

b) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 02 người, trong đó 01 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 01 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ.

c) Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng KH&CN: 03 người, trong đó 01 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp; 02 hưởng lương từ nguồn kinh phí tự chủ (*trong định mức khoán chi hoạt động*) được ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

d) Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 03 người, hưởng lương từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Tình hình và kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP

4.1. Biên chế được giao năm 2015

- Tổng số biên chế công chức được giao: 43 biên chế

- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp được giao: 14 người

- Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được giao: 05 người

4.2. Biên chế được giao năm 2024

- Tổng số biên chế công chức được giao: 36 biên chế
- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp được giao: 32 người
- Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được giao: 05 người

Như vậy, từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/4/2024, Sở đã tinh giản 07 biên chế hành chính (tỷ lệ 16,3%), đáp ứng được yêu cầu phải tinh giản tối thiểu 15% biên chế hành chính theo quy định.

5. **Đánh giá chung**

- Sở đã chấp hành nghiêm chủ trương tinh giản biên chế, so với năm 2015, đến nay, biên chế hành chính của Sở đã giảm 07 biên chế (đạt 16,3%);
- Việc sử dụng và quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở được thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật, xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm đầy đủ; số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp của Sở được Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh giao không vượt quá số biên chế được UBND tỉnh giao;
- Việc sử dụng, bố trí công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đảm bảo công khai, minh bạch, đúng vị trí việc làm, đúng theo quy định pháp luật.

III. **Kế hoạch biên chế năm 2025**

1. **Biên chế hành chính**

- Tổng số biên chế: 36 biên chế, trong đó:
- + Cơ quan Sở: 24 biên chế
- + Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 12 biên chế

2. **Biên chế sự nghiệp**

Tổng số biên chế sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: 32 người, trong đó:

- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 15 người (hưởng lương từ ngân sách nhà nước).
- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 17 người (hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp).

3. **Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2000/NĐ-CP**

Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 12 người, trong đó:

- 3.1. Hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 05 người
- Cơ quan Sở: 03 người
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 01 người

- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 01 người

3.2. Hưởng lương từ nguồn kinh phí tự chủ (trong định mức khoán chi hoạt động) được ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: 07 người

- Cơ quan Sở: 01 người

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 01 người

- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 02 người

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 03 người

IV. Kiến nghị, đề xuất

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và thực hiện Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo số người làm việc gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023 -2026. Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ và Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Tổng số biên chế công chức: 36 biên chế

Trong đó:

- Cơ quan Sở: 24 biên chế

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 12 biên chế

2. Tổng số người làm việc: 32 người

Trong đó:

- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 15 người (hưởng lương từ ngân sách nhà nước).

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 17 người (hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp).

3. Tổng số lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 12 người, trong đó:

3.1. Hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 05 người

- Cơ quan Sở: 03 người

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 01 người

- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 01 người

3.2. Hưởng lương từ nguồn kinh phí tự chủ (trong định mức khoán chi hoạt động) được ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: 07 người

- Cơ quan Sở: 01 người
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 01 người
- Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ: 02 người
- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 03 người

V. Giải pháp thực hiện

Sau khi được UBND tỉnh giao số lượng biên chế công chức, viên chức và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao. Sở sẽ tiếp tục cân đối, bố trí, điều chỉnh số lượng biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức cho phù hợp với vị trí việc làm và trình độ chuyên môn nghiệp vụ để phát huy được năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

Trên đây là Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ, trân trọng đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ và Ban Tổ chức Trung ương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Lưu VT, VP^{Tr}.

GIÁM ĐỐC

Trần Tùng Chuẩn